

Số: 06/2019/QĐST- HNGĐ

Quan Hoá, ngày 27 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị U** – sinh năm 1989;

Địa chỉ: khu T, thị trấn QH, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: **Nguyễn Văn H** – sinh năm 1986;

Địa chỉ: khu T, thị trấn QH, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị U** – sinh năm 1989;

Địa chỉ: khu T, thị trấn QH, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: **Nguyễn Văn H** – sinh năm 1986;

Địa chỉ: khu T, thị trấn QH, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

**Về con cái:* Nguyên đơn Nguyễn Thị U và bị đơn Nguyễn Văn H thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng có 02 con chung, tên các cháu là Nguyễn Út Ph – sinh ngày 21/10/2012 và cháu Nguyễn Thanh T – sinh ngày 04/3/2016, hiện nay các cháu Ph, T đang ở cùng với bố. Nay ly hôn, nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận thống

nhất giao cháu Nguyễn Thanh T cho nguyên đơn Nguyễn Thị U, giao cháu Nguyễn Út Ph cho bị đơn Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 02/2019 cho đến khi các cháu Phương, Tâm đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi). Nguyên đơn, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên được quyền làm đơn xin thay đổi nuôi chung.

**Về tài sản và công nợ:* Nguyên đơn Nguyễn Thị U và bị đơn Nguyễn Văn H thỏa thuận tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề này.

**Về án phí :* Công nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn Nguyễn Thị U và bị đơn Nguyễn Văn H như sau:

Nguyên đơn Nguyễn Thị U tự nguyện nhận nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền mà nguyên đơn đã nộp tiền tạm ứng án phí. Nguyên đơn Nguyễn Thị U được nhận lại số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2015/ 0004146 ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện Quan Hóa;
 - Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
 - Ban tư pháp xã Thành Lộc
- huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
 - Lưu Hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Hỷ